

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2023/HS-ST
Ngày: 16 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Kim Phụng
+ Bà Hoàng Thị Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Hoàng Tuấn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, sinh năm 1976 (tên gọi khác: không). **NĐKNKTT** và nơi cư trú: số nhà 19, ngõ 85, đường Đ T H, phố 6, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông : Lê Đức B - Sinh năm 1946; Con bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1950; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Ngô Thị Th, sinh năm 1976. Có hai con: nhỏ sinh năm 2006, lớn sinh năm 1998;

Tiền án: Tại bản án số 58/2021/HSST ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố N B tỉnh N B xử phạt 18 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 02/6/2022.

Nhân thân: Ngày 12/6/2017, Công an phường T Th thành phố N B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 28/10/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng:

- anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984;
- anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987;

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H sinh năm 1976, trú tại phố 6 phường Đông Thành thành phố Ninh Bình là người nghiện ma túy; khoảng 9 giờ 00 phút ngày 19/10/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hân điều khiển xe moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển kiểm soát 35B1-316.24 đến khu vực bệnh viện Tâm thần thuộc phường Ph Th thành phố N B để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người thanh niên không quen biết và nhờ mua hộ 180.000 đồng tiền ma túy. Người này nhận tiền và xin số điện thoại của H, rồi bảo H đứng chờ ở khu vực trên. Khoảng 20 phút sau có số điện thoại 0898.704.428 gọi lại số điện thoại của H là 0377.467.000 nói đi đến ngã tư khách sạn Khánh Linh thuộc phường T Th thành phố N B để lấy ma túy. H điều khiển xe moto đi đến nơi hẹn thì gặp người thanh niên vừa nhờ mua ma túy. Tại đây, người thanh niên đưa cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, H hiểu là ma túy nên cầm ở tay trái của mình, sau đó rủ người này đi mua xilanh để cùng nhau sử dụng ma túy. H chở người này đến hiệu thuốc tây thuộc đường X Th phố Tr Nh phường T Th thành phố N B để mua; khi đến nơi người này đi vào hiệu thuốc mua xilanh còn H ngồi ngoài xe đợi. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác công an phường T Th đang làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện thấy H có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, thấy vậy H đã thả từ tay trái xuống mặt đường cạnh vị trí chân trái H đứng 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, tổ công tác yêu cầu H nhặt lên giao nộp. H chấp hành và đồng thời khai nhận đó là gói ma túy Heroine vừa mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Còn nam thanh niên đi cùng H lúc này bỏ đi đâu không rõ. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong gói ma túy vào một phong bì dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia theo đúng quy định của pháp luật và tiến hành lập biên bản

phạm tội quả tang. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Hân 01xe HondaWave Alpha, biển kiểm soát 35B1-316.24 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu xanh trắng, lắp sim số 0377.467.000 (đã qua sử dụng).

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lê Văn H có khối lượng là 0,255 gam, niêm phong, ký hiệu M1 gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 753/KL- KTHS-MT ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2495 gam là ma túy, loại Heroine . Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”. Hoàn lại đối tượng giám định gồm : chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1863 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 753/KL-KTHS-MT cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Cáo trạng số 01/CT – VKS NDTPNB ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình đã truy tố Lê Văn H về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 753/KL- KTHS-MT ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn Hân đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xử phạt Lê Văn H từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Lê Văn H;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/10/2022, tại đường X Th phố Tr Nh, thành phố N B, tỉnh N B. Lê Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,2495 gam là ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định số 753/KL-KTHS-MT ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình; lời khai những người làm chứng. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Văn H cất giữ trái phép 0,2495 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lê Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình, biết việc tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, thiệt hại kinh tế gia đình. Bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo lại có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xoá án lại tiếp tục phạm tội là tình tiết tái phạm. Do vậy, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số vật chứng là mẫu hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Văn H là công cụ mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy là công cụ phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe moto nhãn hiệu Wave Anpha biển kiểm soát 35B1-316.24, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Lê Văn H, sinh năm 1980 trú tại phố 6, phường Đ Th, thành phố N B tỉnh N B (là em trai của H). Anh H không biết H sử dụng xe để đi mua ma túy. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố N B đã trả lại chiếc xe trên cho anh H là đúng quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của H, quá trình điều tra Hân khai có nhờ một nam thanh niên không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể mua hộ ma túy với giá 180.000 đồng, sau đó đã gọi lại cho H bằng số điện thoại 0898.704.428. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu và xác định chủ thuê bao trên là của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979, trú tại phường H V, thành phố Ph Y, tỉnh V Ph. Tuy nhiên, quá trình điều tra anh H khai hiện nay không sử dụng số điện thoại này, do đó không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí : Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt : Lê Văn H 21 (hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì thư niêm phong theo quy định, mặt trước ghi số “753/KL-KTHS-MT mẫu vật hoàn trả gồm : M1=0,1863 gam là ma túy, loại Heroine , toàn bộ vỏ bao gói niêm phong” .

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ gói giấy bạc ban đầu thu của Lê Văn H, ký hiệu M2”.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước : 01 phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “01 điện thoại di động thu giữ của Lê Văn H, ký hiệu H1”.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnhNB;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Bị cáo;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Đ Th, TPNB,NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương